

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẢI HẬU
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 246/2020/HNGĐ-ST

Ngày 21-9-2020

V/v Ly hôn, nuôi con chung giữa
chị L và anh H”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Ái.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Ngọc Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sinh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

Ngày 21 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 194/2020/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2020 về ly hôn, tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 72/2020/QĐST-DS ngày 11 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

NgU đơn: Chị Nguyễn Thị Ph L, sinh năm 1993; địa chỉ: Xóm 3, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Vũ Duy H, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm 3, xã HP, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(chị L xin vắng mặt; anh H vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện đề ngày 30 tháng 6 năm 2020 và quá trình tham gia tố tụng tại Tòa án, ngU đơn chị Nguyễn Thị Ph L trình bày:*

Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh Vũ Duy H đăng ký kết hôn ngày 28-9-2010 tại Ủy ban nhân dân xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định trên cơ sở tự do tìm hiểu tự nguyện kết hôn. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng bà nội của chị L tại xóm 3, xã HP, huyện HH. Trong thời gian chung sống, vợ chồng thường xU xảy ra rất nhiều mâu thuẫn dẫn đến tình cảm vợ chồng bị rạn nứt. Anh H thường xU sử dụng hung khí và đánh đập chị L trước mặt con, thể hiện tính cách côn đồ trong đối xử với vợ và hai bên gia đình, làm mất danh dự

của bố mẹ chị L. Đã nhiều lần chị L và hai bên gia đình khU bảo, bỏ qua để anh H sửa chữa nhưng anh H không thay đổi. Vì nhiều lần anh H dùng hung khí đe dọa và đánh đập chị L trước mặt con làm cho con chị rơi vào tình trạng hoang mang, lo sợ nên ngày 31 tháng 7 năm 2019 chị L đã phải đưa con đi gửi để cho con yên tâm học tập, còn chị L cũng lên thành phố Nam Định để xin việc làm. Sau đó anh H cũng về ở cùng bố mẹ đẻ tại xóm 2, xã HT, huyện HH, tỉnh Nam Định. Từ đó cho đến nay hai người đã sống ly thân. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống nên chị L đề nghị được ly hôn anh H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là cháu Vũ Nguyễn Bảo U, sinh ngày 12-4-2011, hiện con đang ở với chị L. Khi ly hôn, chị L nhận tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng: Chị L không đề nghị Toà án xem xét giải quyết.

* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã nhiều lần triệu tập anh H đến nhận Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn khác theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng anh H đều vắng mặt. Thông qua chị Vũ Thị D là người thân trong gia đình của anh H, Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu đã giao các văn bản tố tụng cho chị D nhận và cam kết giao lại cho anh H. Tuy nhiên anh H vẫn vắng mặt và không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị L cũng như các tài liệu, chứng cứ có L quan đến yêu cầu khởi kiện của chị L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Ph L có đơn đề nghị xin xét xử vắng mặt; anh Vũ Duy H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, Tòa án xét xử vắng mặt chị L và anh H theo quy định tại khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ph L và anh Vũ Duy H kết hôn trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và đăng ký kết hôn tại UBND xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định ngày 28-9-2010. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa chị L và anh H là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Quá trình chung sống, vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn, anh H có hành động dùng hung khí và đánh đập chị L trước mặt con dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng càng trầm trọng. Do không thể chung sống được và để đảm bảo về mặt tinh thần cũng như việc học tập của con nên ngày 31 tháng 7 năm 2019, chị L đã phải đưa con đi gửi để cho con yên tâm học tập. Anh H cũng về sống tại nhà bố mẹ đẻ ở xã Hải Thanh, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định, hai người sống ly thân. Đến nay, chị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống nên xin được ly hôn anh H.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Ph L đối với anh Vũ Duy H, qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ Hội đồng xét xử nhận định: Trong quá trình chung sống giữa chị L và anh H đã phát sinh mâu thuẫn, chị L lên thành phố Nam Định xin việc làm, anh H về nhà bố mẹ đẻ ở và vợ chồng sống ly thân từ tháng 7 năm 2019. Đến nay, thời gian vợ chồng sống ly thân đã lâu nhưng hai người không có biện pháp, hành động nhằm hàn gắn tình cảm và mong muốn cuộc sống chung của vợ chồng tiếp tục tồn tại. Mặt khác, anh H đã được tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án, anh H đã biết được việc chị L làm đơn xin ly hôn nhưng đến nay, anh H không có văn bản ghi ý kiến của mình gửi cho Tòa án và cũng không có mặt tại các buổi làm việc của Tòa án đã chứng tỏ anh H không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với chị L. Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị L, cho chị Nguyễn Thị Ph L được ly hôn anh Vũ Duy H là phù hợp.

[3] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Ph L và anh Vũ Duy H có 01 con chung là cháu Vũ Nguyễn Bảo U, sinh ngày 12-4-2011, hiện cháu U đang ở với chị L. Khi ly hôn, chị L đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của chị L về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung sau ly hôn thì thấy: Hiện nay cháu U đang ở với chị L, chị L có nguyện vọng tiếp tục được nuôi dưỡng, chăm sóc cháu U và không yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con, cháu U cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Đến nay anh H không có ý kiến gì về việc nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Vì vậy, cần chấp nhận đề nghị của chị L; giao con chung là cháu Vũ Nguyễn Bảo U, cho chị L tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh H không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng: Do chị Nguyễn Thị Ph L không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết, đến nay anh H cũng không có ý kiến gì về việc giải quyết tài sản và nghĩa vụ về tài sản của vợ chồng nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Ph L phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 và các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng Dân sự.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ph L và anh Vũ Duy H.

2. Về nuôi con chung: Giao cháu Vũ Nguyễn Bảo U, sinh ngày 12-4-2011 cho chị Nguyễn Thị Ph L nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi thành niên và có khả năng lao động hoặc có tài sản riêng để tự nuôi mình. Anh H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho chị L và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con

chung mà không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Nguyễn Thị Ph L phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ tại biên lai số 0002237 ngày 21-7-2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hải Hậu; chị Nguyễn Thị Ph L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

NgU đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Cấp cho đương sự: (2 bản);
- TAND tỉnh Nam Định: (1 bản);
- VKSND tỉnh+huyện: (2 bản);
- Chi cục THADS huyện: (1 bản);
- UBND xã Hải Thanh: (1 bản);
- UBND xã Hải Ph: (1 bản);
- Lưu hồ sơ: (1 bản);
- Lưu văn phòng: (1 bản).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Văn Ái